BẢN GIẢI NGHĨA
BẢY PHÉP BÍ TÍCH
VÀ KINH BẢN

IMPRIMATUR
à Bui Chu le 1 juillet 1939
D.M. hỒ NGỌC CẨN
Vic. Ap.

BẢN GIẢI NGHĨA

BẢY PHÉP BÍ TÍCH

1. Hỏi: Phép Bí Tích nghĩa là làm sao?

T. Thưa: phép Bí Tích là dấu bề ngoài Đức Chúa Giêsu đã lập ra để mà sinh ra và tỏ ra gratia, cùng các nhân đức kẻ chịu phép Bí Tích nên được trong linh hồn.

2. H. Gratia là đí gì?

Thưa: Gratia là giống thiêng liêng quí trọng sáng láng, bởi Đức Chúa Giời thông ra, và Đức Chúa Giời xuống vào linh hồn, làm cho người ta nên con Đức Chúa Giời, được nghĩa cùng Đức Chúa Giời, và ngày sau được nước thiên đàng cả sắm cho.

3. Hỏi: Đức Chúa Giêsu có ý nào mà lập các phép Bí Tích?

Thưa: Đức Chúa Giêsu lập phép rửa tội mà tha tội tổ tông truyền cho cả và loài người ta và các tội khác kẻ chịu phép ấy đã phạm cùng in gratia và các nhân đức vào linh hồn.

Chúa Giêsu lập phép thêm sức cho nhân đức tin kẻ đã chịu phép rửa tội được vững vàng chắc chắn cùng xưng đạo ra trước mặt thiên hạ.

Chúa Giêsu lập phép Mình Thánh Chúa là thêm gratia, cùng dưỡng nuôi linh hồn kẻ dọn mình chịu cho nên.

Chúa Giêsu lập phép giải tội mà tha các tội phạm từ khi chịu phép rửa tội về sau.

Chúa Giêsu lập phép xức dầu thánh cho kẻ liệt, mà tha cùng cất dấu vết bởi tội trước mà ra, cùng thêm gratia cho kẻ liệt ấy được sức chống giả chước ma quỉ cám dỗ, mà hoặc có nên, cho kẻ ấy được khỏe phần xác nữa.

Chúa Giêsu lập phép truyền chức thánh, để làm phép truyền chức cho những kẻ xứng đáng được gratis, và quyền phép tắc thiêng liêng làm lễ Mi-sa, hay là giúp về việc ấy cùng nhiều sự khác về phần linh hồn.

Chúa Giêsu lập phép hôn phối, cho hai vợ chồng kết hợp làm một, và được gratia cho được yêu nhau, hòa thuận ở cùng nhau cho đến chết, sinh sản cùng dạy dỗ con cái được nước thiên đàng ngày sau.

4. Hỏi: Kẻ chịu phép Bí Tích phải dọn mình là thể nào?

Thưa: kẻ đã khôn mới chịu phép rửa tội và kẻ chịu phép giải tội, thì phải có lòng ăn năn tội cho thật; bằng kẻ chịu năm phép Bí Tích nọ, thì phải có gratia sẵn trong linh hồn, nếu để tội trọng trong mình mà chịu những phép ấy, thí dụ: phép hôn phối, thì phạm tội trọng lỗi phép thánh, vì vậy trước phải xem xét trong mình mà liệu đã cho sạch đã. Amen.

KINH BẢN.

1. H. Đức Chúa Giời có ý nào mà sinh ra loài người ta?

T. Có ý cho người ta thờ phượng kính mến Đức Chúa Giời vô cùng trên thiên đàng.

2. H. Có mấy Đức Chúa Giời?

T. Có một Đức Chúa Giời mà thôi.

3. H. Đức Chúa Giời là ai?

T. Đức Chúa Giời là đấng có tính thiêng liêng sáng láng vô cùng, vô thủy vô chung, dựng nên giời đất muôn vật.

4. H. Đức Chúa Giời có bởi ai mà ra chăng?

T. Chẳng có bởi ai mà ra đâu, lại các giống vật bởi Đức Chúa Giời dựng nên thì mãi có.

5. H. Đức Chúa Giời đã có tự bào giờ?

T. Đức Chúa Giời hằng có mãi trước sau vô cùng, vì vậy khi chửa có giời đất thì đã có Đức Chúa Giời trước vô cùng.

6. H. Đức Chúa Giời ở đâu?

T. Đức Chúa Giời ở khắp mọi nơi, ở trên giời, dưới đất cùng hỏa ngục nữa.

7. H. Đức Chúa Giời có mấy ngôi?

T. Đức Chúa Giời có ba ngôi, ngôi thứ nhất là Cha, ngôi thứ hai là Con, ngôi thứ ba là Thánh Thần.

8. H. Đức Chúa Cha có phải Đức Chúa Giời chăng?

T. có phải

9. Đức Chúa Con có phải Đức Chúa Giời chăng?

T. có phải

10. H. Đức Chúa Thánh Thần có phải Đức Chúa Giời chăng?

T. có phải.

11. H. Chớ thì có ba Đức Chúa Giời ru?

T. Chẳng phải ba Đức Chúa Giời đâu, có một Đức Chúa Giời mà thôi, vì chưng cả và ba Ngôi cũng một tính Đức Chúa Giời mà chớ.

12. H. Ba Ngôi, có ngôi nào trước, ngôi nào sau, ngôi nào hơn, ngôi nào kém chăng?

T. Ba Ngôi bằng nhau, chẳng có ngôi nào trước sau hơn kém nhau sốt, vì chưng cả và ba ngôi đã có trước vô cùng, phép tắc vô cùng, bằng nhau mà chớ.

13. H. Ngôi thứ mấy ra đời?

T. Có một ngôi thứ Hai ra đời mà thôi.

14. H. Ngôi thứ Hai ra đời làm chi?

T. Ra đời làm người chuộc tội chịu chết cho thiên hạ.

15. H. Đức Chúa Con ra đời có mấy tính?

T. Đức Chúa Con ra đời có hai tính, một là tính Đức Chúa Giời, hai là tính loài người ta.

16. H. Đức Chúa Con ra đời có cha có mẹ chăng?

T. Phần về tính Đức Chúa Giời, thì Đức Chúa Con có cha là Đức Chúa Cha, song chẳng có mẹ; bằng phần về tính loài người ta, thì Đức Chúa Con có mẹ là Rất Thánh Đức Bà Maria đồng trinh, song chẳng có cha.

17. H. Đức Chúa Con ra đời đựt tên là đí gì?

T. Đặt tên là Giêsu, nghĩa là Chúa Cứu Thế chữa đời.

18. H. Đức Bà Maria sinh đẻ Đức Chúa Giêsu đoạn, còn đồng trinh sạch sẽ vì làm sao?

T. Đức Bà Maria sinh đẻ Đức Chúa Giêsu đoạn còn đồng trinh sạch sẽ mãi, vì chưng Đức Bà sinh đẻ bởi phép Đức Chúa Thánh Thần, chẳng có sinh đẻ bởi phép người nào thế gian.

19. h. Đức Chúa Giêsu chịu thế là thể nào?

T. Đức Chúa Giêsu phó mình cho quân dữ đóng đanh trên cây Thánh Giá, mà chịu chết chuộc tội cho cả và loài người ta.

20. H. Đức Chúa Giêsu chịu chết về phần tính nào?

T. Đức Chúa Giêsu chịu chết phần về tính loài người ta mà thôi, chẳng có chịu chết phần về tính Đức Chúa Giời đâu.

21. h. Khi Đức Chúa Giêsu chịu chết, linh hồn lìa xác đoạn thì đi đâu?

T. Xuống ngục tổ tông.

22. H. Linh hồn Đức Chúa Giêsu xuống ngục tổ tông làm đí gì đấy?

T. Linh hồn Đức Chúa Giêsu xuống ngục tổ tông rước lấy linh hồn các thánh phải giam cầm đấy, cho được khỏi, và yên ủi,

rầy, cùng các tội trọng đã phạm tự khi chịu phép rửa tội về sau